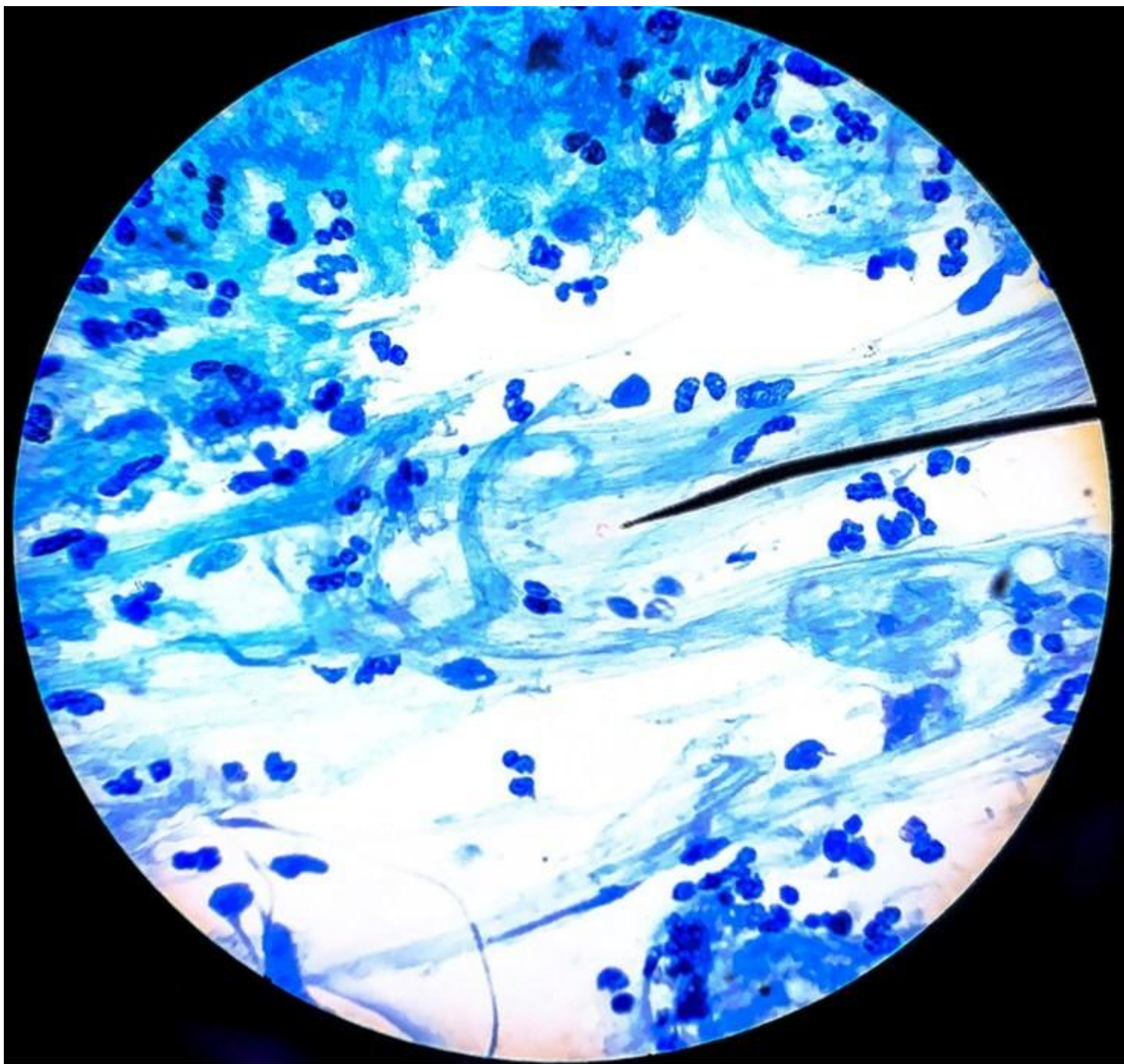




HỆ KHÁNG KHUẨN TRÊN CƠ SỞ BẠC
CÁCH BẢO VỆ VẢI CỦA BẠN
AVCO-GARL SIL

AVCOchem®

AVCO-GARL SIL

Chất kháng khuẩn trên cơ sở polymer khuyến khích cho hoàn tất kháng khuẩn và nấm mốc vải tiếp xúc trực tiếp với da người, như đồ thể thao, khăn lông, chăn mền, vớ, đồ lót quần áo bảo hộ, lót giày v.v... AVCO-GARL SIL mang lại hiệu quả kháng khuẩn bền vững và tuân thủ theo các tiêu chuẩn Oekotex khác nhau.

ĐẶC TÍNH & LỢI ÍCH

ĐẶC TÍNH	LỢI ÍCH
Kiểm soát sự giải phóng Bạc một cách thông minh	Không làm biến màu Không mất tác dụng sớm Duy trì sự thẩm mỹ của vải Kinh tế Hiệu quả bền vững
Chất lỏng trong, không dính	Dễ sử dụng và tương thích với giải rộng các hóa chất nhanh Dệt
Phổ hoạt động rộng	Bảo vệ tinh vệ sinh tuyệt vời cho hàng dệt may tiếp xúc trực tiếp với da người.
Linh hoạt trong ứng dụng	Có thể áp dụng bằng cách Phun, Ngâm ép và Tận trích
Lớp phủ tốt trên xơ sợi thiên nhiên và tổng hợp	Thích hợp cho nhiều loại vải Hiệu quả dài lâu
Bền nhiệt	Dùng sai lên đến 190°C trong khi sấy

AVCO-GARL SIL

PHƯƠNG PHÁP THỬ

I. SỰ HIỆN DIỆN CỦA CHẤT KHÁNG KHUẨN TRÊN VẢI:

1. Thuốc thử: Bromophenol Blue 0.1%
2. Trình tự:
 - Ngâm vải đã xử lý kháng khuẩn vào dung dịch Bromophenol Blue 0.1% trong 5 phút
 - Xả lạnh
 - Đánh giá bằng cách so sánh màu trên vải với thước đo

Bromophenol Blue (BPB) stain test



II. HIỆU QUẢ KHÁNG KHUẨN TRÊN VẢI ĐƯỢC XỬ LÝ

1. AATCC 130: Hoạt động kháng khuẩn
2. AATCC 30: Hoạt động kháng nấm mốc

AVCO-GARL SIL

KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM

AVCO-GARL SIL đã được thử nghiệm tinh kháng với nhiều loại vi sinh vật khác nhau như:

- Escherichia coli
- Klebsiella pneumonia
- Pseudomonas aeruginosa
- Staphylococcus aureus
- Corneybacterium ammoniagenes
- Aspergillus niger
- Trycophytonmentagrophytes

Kết quả thí nghiệm như sau:

Vải	ISO 20743* Log Reduction CFU	
	Không xử lý	Xử lý 3%
100% Cotton	+2.0	>3.0
100% Nylon	+1.2	>3.0
100% Polyester	+1.5	>3.0
50/50 PES/Cotton	+1.4	>3.0

Hiệu quả của 3% chất kháng khuẩn AVCO-GARL SIL trên vải chuẩn

Escherichia coli với 1:500 chất dinh dưỡng trong môi trường cấy. Giá trị dương cho thấy sự tăng trưởng của vi sinh vật

AVCO-GARL SIL

KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM

Hiệu quả trên vải pha Polyester/Cotton (60/40) với 50 lần giặt

AVCO-GARL SIL	AATCC Method 100 Phần trăm giảm CFU/ml		Kết quả thực nghiệm
	<i>Staphylococcus aureus</i>	<i>Klebsiella pneumoniae</i>	
0	0	0	Vi sinh vật tăng trưởng
6*	>99.9%	>99.9%	Kiểm soát xuất sắc

Ở 0.1% hàm lượng Bạc trong AVCO-GARL SIL

Màu sắc trên vải trắng 100% Cotton

GARL SIL (%)	L*	a*	b*	DE	Grey Scale	DE CMC
0 (không xử lý)	95.87	-0.62	1.3			
0 (nước máy)	95.65	-0.48	0.94	0.45	4-5	0.45
1 (pH bẻ 9.2)	95.36	-0.51	1.47	0.55	4-5	0.33
2 (pH bẻ 9.4)	95.32	-0.51	1.68	0.67	4-5	0.57
3 (pH bẻ 9.5)	94.47	-0.45	2	1.57	4	1.1
4 (pH bẻ 9.6)	95.36	-0.71	2.54	1.35	4	1.72
5 (pH bẻ 9.7)	92.15	-0.01	3.75	4.49	2-3	3.7

AVCO-GARL SIL

KẾT QUẢ THỰC NGHIỆM

pH vải ở các lượng dùng khác nhau của AVCO-GARL SIL

XỬ LÝ	MỨC BẠC CẦN ĐẠT (owf)	pH của bể	pH của vải
Không xử lý-không hoàn tất	0 ppm	7.67	5.93
Không xử lý-có hoàn tất	0 ppm	5.9	6.38
Hoàn tất + 0.5% GARL	5 ppm	6.92	6.25
Hoàn tất + 1.5% GARL	15 ppm	7.04	6.20
Hoàn tất + 3.0% GARL	30 ppm	8.23	6.20

